

PHỤ LỤC 1
MẪU ĐỀ, ĐÁP ÁN ĐỐI VỚI CÁC MÔN HỌC/MÔ ĐUN CTĐT NGHỀ
(Kèm theo Quy định tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun, học phần; xét công nhận tốt nghiệp
tại Trường Cao đẳng Thái Nguyên)

Chú ý:

1. Đề, đáp án và thang điểm chấm được chế bản vi tính theo định dạng Word, trình bày trên khổ giấy A4, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; định dạng lề: trái 2cm, phải 1.5cm, trên 1.5cm, dưới 1.5cm. Cuối mỗi trang đề thi, ấn phẩm hoặc mẫu chứng từ kèm theo đề, đáp án cần đánh số trang kèm theo mã đề thi.

2. Giảng viên ra đề, Lãnh đạo khoa hoặc Trưởng bộ môn (nếu có) ký, ghi rõ họ tên ở mặt sau trang cuối cùng của đề thi và trang cuối cùng của đáp án/hướng dẫn chấm thi.

3. Đối với đáp án đề thi trắc nghiệm khách quan, giảng viên trình bày theo định dạng Excel, nộp đáp án bản giấy kèm file mềm để thực hiện chấm bằng phần mềm chấm trắc nghiệm.

Mẫu 1.1 - Mẫu đề thi Tự luận/Trắc nghiệm dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Tự luận/Trắc nghiệm)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Thời gian làm bài: (không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

(Đề gồm trang)

Câu 1 (.....điểm):

.....
.....

Câu 2 (.....điểm):

.....
.....

Câu 3 (.....điểm):

.....
.....

Câu n (.....điểm):

.....
.....

----- HẾT -----

Ghi chú: - Ghi rõ các yêu cầu đối với HSSV dự thi.

(ví dụ: Học sinh/sinh viên không được sử dụng tài liệu **hoặc** Học sinh/sinh viên được tham khảo tài liệu...- ghi rõ tên tài liệu được tham khảo).

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Giảng viên biên soạn và xác nhận của Trưởng khoa/Trưởng bộ môn ký ở mặt sau của đề thi)

Mẫu 1.2 - Mẫu đề thi Vấn đáp dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Vấn đáp)

Môn thi:

Ngành/nghề:.....

Hệ đào tạo:

Thời gian chuẩn bị..... phút

Thời gian trả lời:..... phút

Mã đề thi:

Câu 1 (.....điểm):

.....
.....

Câu 2 (.....điểm):

.....
.....

Câu 3 (.....điểm):

.....
.....

Câu n (.....điểm):

.....
.....

----- HẾT -----

Ghi chú: - Ghi rõ các yêu cầu đối với HSSV dự thi.

(ví dụ: Học sinh/sinh viên không được sử dụng tài liệu **hoặc** Học sinh/sinh viên được tham khảo tài liệu...- ghi rõ tên tài liệu được tham khảo).

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Giảng viên biên soạn và xác nhận của Trưởng khoa /Trưởng bộ môn ký ở mặt sau trang cuối cùng của bộ đề thi)

Mẫu 1.3 - Đáp án mẫu đề thi Tự luận/Vấn đáp dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM
(Hình thức thi: Tự luận/Vấn đáp)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Mã đề thi:(Đáp án gồm trang)

Câu 1 (.....điểm):

Ý	Nội dung	Điểm
Ý 1:đ
	ND 1:.....đ
	ND 2:.....đ
 đ

Câu n (.....điểm):

Ý	Nội dung	Điểm
Ý 1:đ
	ND 1:.....đ
	ND 2:.....đ
 đ

----- HẾT -----

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đáp án chi tiết theo thang điểm 10, các ý nhỏ chia lẻ đến 0,25đ đối với hình thức thi tự luận, đến 0,5đ đối với hình thức thi vấn đáp. Trong đó điểm chính in đậm và điểm thành phần in nghiêng.

Mẫu 1.4 - Mẫu đáp án đề thi Trắc nghiệm dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Trắc nghiệm)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Từ mã đề thi.....đến mã đề thi Mỗi câu đúng.....điểm (Đáp án gồm trang)

Câu\Mã đề	100	101	102	103	104	200	201	202	203	204
1	A														
2	B														
3	D														
...														
n														

----- HẾT -----

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chú ý:

- **Trình bày đáp án theo định dạng Excel.** Mã đề thi gồm 3 chữ số. Thống nhất cách đánh mã đề thi để phân biệt đề gốc và đề sinh từ đề gốc. (ví dụ: mã đề gốc-100, mã đề sinh từ đề gốc 100 là 101,102,103,104
mã đề gốc-200, mã đề sinh từ đề gốc 200 là 201,202,203,204)
- Câu hỏi trắc nghiệm được biên soạn theo dạng câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn (thiết kế 04 phương án trả lời ABCD và chỉ duy nhất có 01 phương án đúng).

Mẫu 1.5 - Mẫu đề thi phối hợp Tự luận + Trắc nghiệm dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Tự luận + Trắc nghiệm)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Thời gian làm bài: (không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

(Đề gồm trang)

PHẦN CHẤM ĐIỂM

Điểm thống nhất	Giáo viên chấm lần 1 <i>Ký và ghi rõ họ tên</i>	Giáo viên chấm lần 2 <i>Ký và ghi rõ họ tên</i>
Bảng số:.....		
Bảng chữ:.....		
Số phách		

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Tự luận + Trắc nghiệm)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Thời gian làm bài: (không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

(Đề gồm trang)

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

Số phách	
Giám thị 1	Giám thị 2

Ký và ghi rõ họ tên	Ký và ghi rõ họ tên
---------------------	---------------------

PHẦN NỘI DUNG ĐỀ THI

Mã đề thi:(Đề gồm trang)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (.....điểm)

Câu 1 (.....điểm).....

Câu 2 (.....điểm).....

Câu 3 (.....điểm).....

.....

Câu n (.....điểm).....

II. PHẦN TỰ LUẬN (.....điểm)

Câu 1 (.....điểm).....

Câu 2 (.....điểm).....

Câu 3 (.....điểm).....

.....

Câu n (.....điểm).....

----- HẾT -----

Ghi chú: - Ghi rõ các yêu cầu đối với HSSV dự thi
(ví dụ: Học sinh/sinh viên không được sử dụng tài liệu **hoặc** Học sinh/sinh viên được tham khảo tài liệu...- ghi rõ tên tài liệu được tham khảo).
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Giảng viên biên soạn và xác nhận của Trưởng khoa /Trưởng bộ môn ký ở mặt sau trang cuối cùng của đề thi)

Mẫu 1.6 - Mẫu đáp án đề thi phối hợp Tự luận + Trắc nghiệm dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM
(Hình thức thi: Tự luận + Trắc nghiệm)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Mã đề thi:(Đáp án gồm trang)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (.....điểm):câu, mỗi câu.....điểm

Câu	1	2	n
Đáp án	C	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (.....điểm)

Câu 1 (.....điểm):

Ý	Nội dung	Điểm
1	đ
..	đ
.	đ
n	đ

Câu n (.....điểm):

Ý	Nội dung	Điểm
1	đ
..	đ
.	đ
n	đ

----- HẾT -----

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: *Đáp án phân tự luận chi tiết theo thang điểm 10, các ý nhỏ chia lẻ đến 0,25đ.*

Trong đó điểm chính in đậm và điểm thành phần in nghiêng.

Mẫu 1.7a - Mẫu đề thi + Đáp án Thực hành dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Thực hành)

Môn thi:

Ngành/nghề:.....

Hệ đào tạo:

Thời gian thực hành: (không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi: (Đề gồm trang)

Câu 1 (.....điểm):

.....
.....

Câu 2 (.....điểm):

.....
.....

Câu 3 (.....điểm):

.....
.....

Câu n (.....điểm):

.....
.....

----- HẾT -----

Ghi chú: - Ghi rõ các yêu cầu đối với HSSV dự thi.

- Ghi rõ phụ lục kèm theo: sơ đồ, bản vẽ, thiết bị vật tư, mẫu chứng từ...(nếu có).

- Cán bộ coi, chấm thi không giải thích gì thêm.

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Giảng viên biên soạn và xác nhận của Trưởng khoa/Trưởng bộ môn ký ở mặt sau của đề thi)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Mã đề thi:(Đáp án gồm trang)

Câu	Thao tác/Nội dung/Yêu cầu	Điểm
1	Bước 1..... Bước 2..... Bước n.....đđđ
2	Bước 1..... Bước 2..... Bước n.....đđđ
3	Bước 1..... Bước 2..... Bước n.....đđđ
n	Bước 1..... Bước 2..... Bước n.....đđđ

----- HẾT -----

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đáp án chi tiết theo thang điểm 10, các ý nhỏ chia lẻ từ 0,5đ – 1,0đ. Trong đó điểm chính in đậm và điểm thành phần in nghiêng.

Mẫu 1.7b - Mẫu đề thi + Đáp án Thực hành dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/MÔ ĐUN
(Hình thức thi: Thực hành)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Thời gian thực hành: (không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi: (Đề gồm trang)

Nội dung yêu cầu của bài thi:

Mô tả hoạt động/Tình huống/Bài tập

.....
.....
.....
.....

Yêu cầu:

1.....(....điểm)

2.....(....điểm)

...

n.....(.....điểm)

----- HẾT -----

Ghi chú:

- Ghi rõ các yêu cầu đối với HSSV dự thi. (ví dụ: Thí sinh sử dụng phụ lục kèm theo đề thi hoặc Thí sinh phải tuyệt đối tuân thủ các qui định an toàn lao động, nếu vi phạm sẽ bị đình chỉ thi...)

- Ghi rõ phụ lục kèm theo: sơ đồ, bản vẽ, thiết bị vật tư, mẫu chứng từ...(nếu có).

- Cán bộ coi, chấm thi không giải thích gì thêm.

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Giảng viên biên soạn và xác nhận của Trưởng khoa/Trưởng bộ môn ký ở mặt sau của đề thi)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Mã đề thi:(Đáp án gồm trang)

Yêu cầu	Nội dung đánh giá		Điểm
	Điểm thao tác (nếu có)	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	
1		 điểm
2		 điểm
3		 điểm
...		 điểm
n		 điểm
Tổng điểm:			10 điểm

----- HẾT -----

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đáp án chi tiết theo thang điểm 10, các ý nhỏ chia lẻ từ 0,5đ – 1,0đ. Trong đó điểm chính in đậm và điểm thành phần in nghiêng.

Mẫu 1.8 - Mẫu đề thi phối hợp Vấn đáp + Thực hành dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC
(Hình thức thi: Vấn đáp+Thực hành)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Thời gian chuẩn bị.....phút

Thời gian trả lời:..... phút

Mã đề thi:

I. PHẦN VẤN ĐÁP (.....điểm):

Câu 1 (.....điểm):

.....
.....

Câu 2 (.....điểm):

.....
.....

Câu n (.....điểm):

II. PHẦN THỰC HÀNH (.....điểm):

Mô tả hoạt động:

.....
.....

Yêu cầu:

1.....

2.....

----- HẾT -----

Ghi chú: - Ghi rõ các yêu cầu của bộ môn ra đề đối với HSSV dự thi

(ví dụ: Học sinh/sinh viên không được sử dụng tài liệu **hoặc** Học sinh/sinh viên được tham khảo tài liệu...- ghi rõ tên tài liệu được tham khảo).

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Ngày.....tháng.....năm 202...
Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...
Giảng viên biên soạn
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Giảng viên biên soạn đề và xác nhận của Trưởng khoa /Trưởng bộ môn ký ở mặt sau trang cuối cùng của bộ đề thi)

Mẫu 1.9 - Mẫu đáp án đề thi phối hợp Văn đáp + Thực hành dành cho đào tạo nghề

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN
KHOA

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM
(Hình thức thi: Văn đáp + Thực hành)

Môn thi:

Ngành/nghề.....

Hệ đào tạo:

Mã đề thi:(Đáp án gồm trang)

I. PHẦN VĂN ĐÁP (.....điểm):

Câu 1 (.....điểm):

Ý	Nội dung	Điểm
Ý 1:đ
	ND 1:..... ND 2:.....đđđ

Câu n (.....điểm):

Ý	Nội dung	Điểm
Ý 1:đ
	ND 1:..... ND 2:.....đđđ

II. PHẦN THỰC HÀNH (.....điểm):

Yêu cầu	Thao tác /Nội dung/yêu cầu kỹ thuật	Điểm
1	đ
2	đ
n	đ

----- HẾT -----

Ngày.....tháng.....năm 202...

Xác nhận của Trưởng khoa (Trưởng bộ môn)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202...

Giảng viên biên soạn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đáp án chi tiết theo thang điểm 10, các ý nhỏ chia lẻ đến 0,5 điểm. Trong đó điểm chính in đậm và điểm thành phần in nghiêng.

